

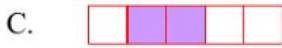
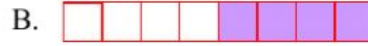
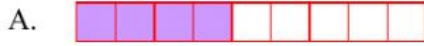


Thứ.....ngàytháng.....năm.....

Tuần 27

Phần 1. Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Hình nào đã tô màu $\frac{1}{2}$ số ô vuông?



Câu 2. Phân số $\frac{4}{9}$ bằng phân số nào dưới đây?

A. $\frac{8}{27}$

B. $\frac{26}{36}$

C. $\frac{12}{27}$

D. $\frac{24}{18}$

Câu 3. Phân số bé nhất trong các phân số $\frac{8}{11}$; $\frac{11}{8}$; $\frac{8}{8}$; $\frac{11}{11}$ là:

A. $\frac{8}{11}$

B. $\frac{11}{8}$

C. $\frac{8}{8}$

D. $\frac{11}{11}$

Câu 4. Phân số nào lớn nhất trong các phân số: $\frac{1}{4}$; $\frac{2}{3}$; $\frac{9}{12}$; $\frac{3}{24}$?

A. $\frac{1}{4}$

B. $\frac{2}{3}$

C. $\frac{9}{12}$

D. $\frac{3}{24}$

Câu 5. Những biểu thức nào có giá trị không bằng $\frac{5}{8}$?

A. $\frac{3}{8} : \frac{1}{2} \times \frac{5}{6}$

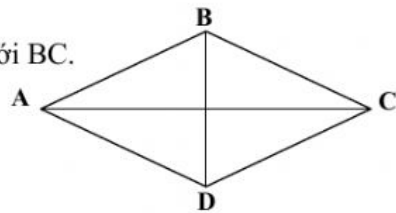
B. $\left(1 - \frac{1}{6}\right) \times \frac{3}{4}$

C. $\frac{2}{3} + \frac{1}{2} - \frac{13}{24}$

D. $\frac{5}{3} - \frac{2}{3} \times \frac{5}{8}$

Câu 6. Trong hình thoi ABCD; AC = 2dm; BD = 12cm, Đúng ghi Đ, sai ghi S:

- a. AB và DC không bằng nhau.
- b. AB song song với AD.
- c. AB song song với CD và AD song song với BC.
- d. Bốn cạnh đều bằng nhau.
- e. Diện tích hình thoi là 24cm^2 .
- g. Diện tích hình thoi là 120cm^2 .
- h. Diện tích hình thoi là 12dm^2 .



Phần 2. Giải các bài toán sau:

Bài 1. Tính:

a. $\frac{2}{3} + \frac{3}{4} = \underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$

b. $\frac{5}{6} - \frac{1}{3} = \underline{\quad} - \underline{\quad} = \underline{\quad} = \underline{\quad}$

c. $\frac{2}{5} \times \frac{15}{8} = \underline{\quad} \times \underline{\quad} = \underline{\quad}$

d. $\frac{1}{2} : \frac{2}{5} = \underline{\quad} \times \underline{\quad} = \underline{\quad}$

Bài 2. Tính giá trị biểu thức:

a. $\frac{1}{3} + \frac{4}{3} \times \frac{1}{2}$

b. $\frac{3}{5} \times \frac{4}{7} : \frac{16}{21}$

$= \underline{\quad}$
 $= \underline{\quad} = \underline{\quad}$

$= \underline{\quad}$
 $= \underline{\quad} = \underline{\quad}$

Bài 3. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 120 m, chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài.

Tính chu vi và diện tích của thửa ruộng đó.

Chiều rộng của thửa ruộng là: _____

Chu vi của thửa ruộng là: _____

Diện tích của thửa ruộng là: _____

Đáp số: CV: _____

DT: _____

Bài 4. Tìm hai số khi biết tổng của chúng bằng $\frac{4}{7}$ và hiệu của chúng bằng $\frac{1}{2}$.

Số lớn là: _____

Số bé là: _____